

Số: 710 /QĐ-UBND

Đắk Nông, ngày 11 tháng 6 năm 2024

## QUYẾT ĐỊNH

Về việc điều chỉnh, bổ sung một số điều tại Quyết định số 1725/QĐ-UBND ngày 25/10/2022 của UBND tỉnh quy định về đánh giá, xếp loại mức độ hoàn thành nhiệm vụ hàng năm đối với cơ quan, tổ chức, cán bộ, công chức, viên chức trên địa bàn tỉnh Đắk Nông

### ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH ĐẮK NÔNG

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Luật Cán bộ, công chức ngày 13 tháng 11 năm 2008;

Căn cứ Luật Viên chức ngày 15 tháng 11 năm 2010;

Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Cán bộ, công chức và Luật Viên chức ngày 25 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Quy định số 124-QĐ/TW ngày 04 tháng 10 năm 2023 của Bộ Chính trị về việc kiểm điểm và đánh giá, xếp loại chất lượng hàng năm đối với tập thể, cá nhân trong hệ thống chính trị;

Căn cứ Hướng dẫn số 25-HD/BTCTW ngày 10 tháng 11 năm 2023 của Ban Tổ chức Trung ương về một số nội dung về kiểm điểm và đánh giá, xếp loại chất lượng hàng năm đối với tập thể, cá nhân trong hệ thống chính trị;

Căn cứ Nghị định số 24/2014/NĐ-CP ngày 04 tháng 4 năm 2014 của Chính phủ quy định tổ chức các cơ quan chuyên môn thuộc UBND tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương;

Căn cứ Nghị định số 37/2014/NĐ-CP ngày 05 tháng 5 năm 2014 của Chính phủ quy định tổ chức các cơ quan chuyên môn thuộc UBND huyện, quận, thị xã, thành phố thuộc tỉnh;

Căn cứ Nghị định số 107/2020/NĐ-CP ngày 14 tháng 9 năm 2020 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 24/2014/NĐ-CP ngày 04 tháng 4 năm 2014 của Chính phủ quy định tổ chức các cơ quan chuyên môn thuộc UBND tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương;

Căn cứ Nghị định số 108/2020/NĐ-CP ngày 14 tháng 9 năm 2020 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 37/2014/NĐ-CP ngày 05 tháng 5 năm 2014 của Chính phủ quy định tổ chức các cơ quan chuyên môn thuộc UBND huyện, quận, thị xã, thành phố thuộc tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương;



Căn cứ Nghị định số 115/2020/NĐ-CP ngày 25 tháng 9 năm 2020 của Chính phủ quy định về tuyển dụng, sử dụng và quản lý viên chức; Nghị định số 138/2020/NĐ-CP ngày 27 tháng 11 năm 2020 của Chính phủ quy định về tuyển dụng, sử dụng và quản lý công chức;

Căn cứ Nghị định số 60/2021/NĐ-CP ngày 21 tháng 6 năm 2021 của Chính phủ quy định cơ chế tự chủ tài chính của đơn vị sự nghiệp công lập;

Căn cứ Nghị định số 90/2020/NĐ-CP ngày 13 tháng 8 năm 2020 của Chính phủ về đánh giá, xếp loại chất lượng cán bộ, công chức, viên chức;

Căn cứ Nghị định số 48/2023/NĐ-CP ngày 17 tháng 7 năm 2023 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 90/2020/NĐ-CP ngày 13 tháng 8 năm 2020 về đánh giá, xếp loại chất lượng cán bộ, công chức, viên chức;

Căn cứ Hướng dẫn số 04-HD/TU ngày 30 tháng 11 năm 2023 của Tỉnh ủy về kiểm điểm, đánh giá, xếp loại chất lượng hàng năm đối với tổ chức đảng, đảng viên và tập thể, cá nhân trong hệ thống chính trị;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Nội vụ tại Tờ trình số 212/TTr-SNV ngày 22 tháng 5 năm 2024.

## QUYẾT ĐỊNH:

**Điều 1.** Điều chỉnh, bổ sung một số điều tại Quyết định số 1725/QĐ-UBND ngày 25/10/2022 của UBND tỉnh quy định về đánh giá, xếp loại mức độ hoàn thành nhiệm vụ hàng năm đối với cơ quan, tổ chức, cán bộ, công chức, viên chức trên địa bàn tỉnh Đắk Nông, cụ thể như sau:

**1. Điều chỉnh, bổ sung căn cứ pháp lý tại Quyết định số 1725/QĐ-UBND ngày 25/10/2022 của UBND tỉnh, cụ thể như sau:**

- Bổ sung Quy định số 124-QĐ/TW ngày 04/10/2023 của Bộ Chính trị về việc kiểm điểm và đánh giá, xếp loại chất lượng hàng năm đối với tập thể, cá nhân trong hệ thống chính trị.

- Bổ sung Hướng dẫn số 25-HD/BTCTW ngày 10/11/2023 của Ban Tổ chức Trung ương quy định một số nội dung về kiểm điểm và đánh giá, xếp loại chất lượng hàng năm đối với tập thể, cá nhân trong hệ thống chính trị.

- Bổ sung Nghị định số 48/2023/NĐ-CP ngày 17/7/2023 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 90/2020/NĐ-CP ngày 13/8/2020 về đánh giá, xếp loại chất lượng cán bộ, công chức, viên chức.

- Bổ sung Hướng dẫn số 04-HD/TU ngày 30/11/2023 của Tỉnh ủy về kiểm điểm, đánh giá, xếp loại chất lượng hàng năm đối với tổ chức đảng, đảng viên và tập thể, cá nhân trong hệ thống chính trị.

- Đưa ra khỏi phần căn cứ đối với Quy định số 132-QĐ/TW ngày 08/3/2018 của Ban Chấp hành Trung ương về việc kiểm điểm và đánh giá, xếp loại chất lượng hàng năm đối với tập thể, cá nhân trong hệ thống chính trị (đã được thay thế).



**2. Điều chỉnh, bổ sung một số điều tại Quy định đánh giá, xếp loại mức độ hoàn thành nhiệm vụ hàng năm đối với cơ quan, tổ chức cán bộ, công chức, viên chức trên địa bàn tỉnh Đắk Nông (kèm theo Quyết định số 1725/QĐ-UBND ngày 25/10/2022 của UBND tỉnh), cụ thể như sau:**

**- Tại khoản 2 Điều 6. Mức độ xếp loại**

*Nội dung trước khi điều chỉnh:* “Việc xếp loại các cơ quan, tổ chức bám sát quy định tại Điều 12 Quy định số 132-QĐ/TW ngày 08/3/2018 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng về việc kiểm điểm và đánh giá, xếp loại chất lượng hàng năm đối với tập thể, cá nhân trong hệ thống chính trị cho đến khi có hướng dẫn của Chính phủ, Bộ Nội vụ về đánh giá, xếp loại các đơn vị hàng năm.”

*Nội dung sau khi điều chỉnh:* “Việc xếp loại các cơ quan, tổ chức bám sát quy định tại Điều 12 Quy định số 124-QĐ/TW ngày 04/10/2023 của Bộ Chính trị về việc kiểm điểm và đánh giá, xếp loại chất lượng hàng năm đối với tập thể, cá nhân trong hệ thống chính trị.”

**- Tại Điều 7. Đánh giá, xếp loại chất lượng đối với cán bộ, công chức, viên chức hàng năm**

*Nội dung trước khi điều chỉnh:* “Đánh giá, xếp loại chất lượng đối với cán bộ, công chức, viên chức hàng năm thực hiện theo quy định tại Nghị định số 90/2020/NĐ-CP ngày 13/8/2020 của Chính phủ về đánh giá, xếp loại chất lượng cán bộ, công chức, viên chức và theo phân cấp của tỉnh.”

*Nội dung sau khi điều chỉnh:* “Đánh giá, xếp loại chất lượng đối với cán bộ, công chức, viên chức hàng năm thực hiện theo quy định tại Nghị định số 90/2020/NĐ-CP ngày 13/8/2020 của Chính phủ về đánh giá, xếp loại chất lượng cán bộ, công chức, viên chức, Nghị định số 48/2023/NĐ-CP ngày 17/7/2023 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 90/2020/NĐ-CP ngày 13/8/2020 về đánh giá, xếp loại chất lượng cán bộ, công chức, viên chức và theo phân cấp của tỉnh”.

**- Tại điểm a khoản 1 Điều 9. Thành lập Hội đồng đánh giá**

*Nội dung trước khi điều chỉnh:*

“a) Thành phần Hội đồng

- Chủ tịch Hội đồng: Chủ tịch hoặc Phó Chủ tịch UBND tỉnh;

- Phó Chủ tịch Hội đồng: Giám đốc Sở Nội vụ;

- Các Ủy viên Hội đồng gồm đại diện lãnh đạo các cơ quan:

+ Mời đại diện lãnh đạo: Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh, Ban Tổ chức Tỉnh ủy, Ủy ban Kiểm tra Tỉnh ủy, Đảng ủy Khối các cơ quan và doanh nghiệp tỉnh, Liên đoàn Lao động tỉnh;

+ Văn phòng UBND tỉnh, Sở Nội vụ, Sở Kế hoạch và Đầu tư, Sở Tài chính, Sở Tư pháp, Thanh tra tỉnh, Cục Thống kê tỉnh;

+ Ban Thi đua - Khen thưởng thuộc Sở Nội vụ; Lãnh đạo phòng chuyên môn thuộc Sở Nội vụ, kiêm thư ký.

- Sở Nội vụ là cơ quan Thường trực của Hội đồng đánh giá cấp tỉnh”.

***Nội dung sau khi điều chỉnh:***

“a) Thành phần Hội đồng

- Chủ tịch Hội đồng: Chủ tịch UBND tỉnh.

- Phó Chủ tịch Hội đồng: Các Phó Chủ tịch UBND tỉnh.

- Ủy viên Thường trực Hội đồng: Giám đốc Sở Nội vụ.

- Các Ủy viên Hội đồng, gồm:

+ Chánh Văn phòng UBND tỉnh;

+ Đại diện lãnh đạo Thanh tra tỉnh;

+ Đại diện lãnh đạo Sở Tài chính;

+ Đại diện lãnh đạo Sở Kế hoạch và Đầu tư;

+ Lãnh đạo Phòng Tổ chức bộ máy, Sở Nội vụ - Thư ký Hội đồng.

Sở Nội vụ là cơ quan thường trực của Hội đồng đánh giá cấp tỉnh”.

**- Tại điểm c khoản 1 Điều 9. Tổ giúp việc của Hội đồng**

***Nội dung trước khi điều chỉnh:***

“c) Tổ giúp việc của Hội đồng

- Hội đồng đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ hàng năm thành lập Tổ giúp việc, thành phần gồm:

+ 01 Lãnh đạo Sở Nội vụ: Tổ trưởng;

+ Các Thành viên: Lãnh đạo phòng chuyên môn thuộc các cơ quan, đơn vị: Đảng ủy Khối các cơ quan và doanh nghiệp tỉnh, Sở Nội vụ, Văn phòng UBND tỉnh, Sở Tư pháp, Sở Kế hoạch và Đầu tư, Sở Tài chính và Thanh Tra tỉnh”.

***Nội dung sau khi điều chỉnh:***

“c) Tổ giúp việc của Hội đồng

- Hội đồng đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ hàng năm thành lập Tổ giúp việc, thành phần gồm:

+ 01 Lãnh đạo Sở Nội vụ: Tổ trưởng;

+ Các Thành viên: Lãnh đạo và các chuyên viên phòng chuyên môn thuộc Sở Nội vụ; trong trường hợp cần thiết có thể triệu tập thêm các thành viên là chuyên viên



phòng chuyên môn của các Sở: Tư pháp, Kế hoạch và Đầu tư, Tài chính; Thanh Tra tỉnh và Văn phòng UBND tỉnh”.

**- Tại điểm b khoản 2 Điều 9. Nhiệm vụ của Hội đồng**

***Nội dung trước khi điều chỉnh:***

“- Căn cứ vào Quy định này, Hội đồng đánh giá của các cơ quan, đơn vị xây dựng, trình Thủ trưởng cơ quan, đơn vị ban hành Quy định đánh giá mức độ hoàn thành nhiệm vụ hàng năm đối với cơ quan, đơn vị trực thuộc và công chức, viên chức và người lao động thuộc thẩm quyền theo quy định.

- Tổ chức việc đánh giá, chấm điểm xếp loại mức độ hoàn thành nhiệm vụ theo các tiêu chí quy định và hoàn tất các thủ tục đề nghị Hội đồng đánh giá cấp tỉnh đánh giá, xếp loại theo quy định.

- Thực hiện xem xét thẩm định, trình người đứng đầu đánh giá xếp loại mức độ hoàn thành nhiệm vụ hàng năm của các đơn vị trực thuộc; công chức, viên chức và người lao động thuộc thẩm quyền theo quy định”.

***Nội dung sau khi điều chỉnh:***

“- Tổ chức việc đánh giá, chấm điểm, đề xuất xếp loại mức độ hoàn thành nhiệm vụ đối với đơn vị mình (là các cơ quan chuyên môn thuộc UBND tỉnh; Ban Quản lý các khu công nghiệp tỉnh; các đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc UBND tỉnh) theo các tiêu chí tại quy định này, hoàn tất các thủ tục trình và đề nghị Hội đồng đánh giá cấp tỉnh đánh giá, xếp loại theo quy định.

- Thực hiện thẩm định, trình người đứng đầu xem xét đánh giá, xếp loại mức độ hoàn thành nhiệm vụ hàng năm đối với các phòng, ban, đơn vị trực thuộc; công chức, viên chức và người lao động thuộc thẩm quyền theo quy định”.

**- Tại điểm b khoản 3 Điều 9. Nhiệm vụ của Hội đồng cấp huyện**

***Nội dung trước khi điều chỉnh:***

“- Căn cứ vào Quy định này, Hội đồng đánh giá cấp huyện tiến hành họp, xem xét, đánh giá, chấm điểm xếp loại mức độ hoàn thành nhiệm vụ theo các tiêu chí quy định và hoàn tất các thủ tục trình Chủ tịch UBND cấp huyện báo cáo, trình Hội đồng đánh giá cấp tỉnh đánh giá, xếp loại theo quy định.

- Thực hiện việc xem xét thẩm định, trình Chủ tịch UBND cấp huyện đánh giá xếp loại mức độ hoàn thành nhiệm vụ hàng năm của cơ quan, đơn vị, cán bộ, công chức, viên chức thuộc thẩm quyền theo quy định.”

***Nội dung sau khi điều chỉnh:***

“- Tổ chức việc đánh giá, chấm điểm, đề xuất xếp loại mức độ hoàn thành nhiệm vụ đối với đơn vị mình theo các tiêu chí tại Quy định này, hoàn tất các thủ tục trình và đề nghị Hội đồng đánh giá cấp tỉnh đánh giá, xếp loại theo quy định.

- Thực hiện thẩm định, trình Chủ tịch UBND cấp huyện xem xét đánh giá, xếp loại mức độ hoàn thành nhiệm vụ hàng năm đối với các phòng, ban, đơn vị trực thuộc; công chức, viên chức và người lao động thuộc thẩm quyền theo quy định”.

**Điều 2.** Các cơ quan, đơn vị căn cứ Quyết định này để xây dựng, điều chỉnh, bổ sung (nếu có) quy định đánh giá, xếp loại mức độ hoàn thành nhiệm vụ hàng năm đối với tổ chức, cá nhân thuộc thẩm quyền quản lý phù hợp với nhiệm vụ, chức năng của từng đơn vị.

**Điều 3.** Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký. Các nội dung khác thực hiện theo Quyết định số 1725/QĐ-UBND ngày 25/10/2022 của UBND tỉnh quy định về đánh giá, xếp loại mức độ hoàn thành nhiệm vụ hàng năm đối với cơ quan, tổ chức, cán bộ, công chức, viên chức trên địa bàn tỉnh Đắk Nông.

Chánh Văn phòng UBND tỉnh; Thủ trưởng các cơ quan chuyên môn thuộc UBND tỉnh; Trưởng Ban Quản lý các Khu công nghiệp tỉnh; Thủ trưởng các đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc UBND tỉnh; Chủ tịch UBND các huyện, thành phố và Thủ trưởng các đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

**Nơi nhận:**

- Như Điều 3;
- Bộ Nội vụ;
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Thường trực HĐND Tỉnh ủy;
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- Ủy ban MTTQ Việt Nam tỉnh;
- Ban Tổ chức Tỉnh ủy;
- ĐUK các cơ quan và doanh nghiệp tỉnh;
- Liên đoàn Lao động tỉnh;
- Các PCVP UBND tỉnh;
- Cổng thông tin điện tử tỉnh;
- Lưu: VT, HCQT, TH (Th).

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN  
CHỦ TỊCH**



*Hồ Văn Mười*  
**Hồ Văn Mười**

